

Số: 43/2025/QĐST-HNGĐ

Gia Lai, ngày 08 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - GIA LAI**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Văn Đính.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Nguyễn Thị Mỹ.  
2. Ông Phan Đình Xiềng.

Căn cứ vào các Điều 235 và Điều 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 19/2025/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn”, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Puih B; sinh ngày: 01/01/1984; căn cước số 064184010668; địa chỉ: Làng Ủ, xã I, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Ông Huỳnh Công T; sinh ngày: 19/01/1986; căn cước công dân số 064086002972; địa chỉ: Làng Ủ, xã I, tỉnh Gia Lai.

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và thỏa thuận của họ là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Puih B và ông Huỳnh Công T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Bà Puih B và ông Huỳnh Công T có 02 con chung là cháu Puih Ngọc Bảo C, sinh ngày 01/5/2011 và cháu Huỳnh Thị Tố N, sinh ngày 18/4/2020. Bà Puih B và ông Huỳnh Công T thỏa thuận thống nhất giao cháu Puih Ngọc Bảo C và Huỳnh Thị Tố N cho bà P Byao trực tiếp, chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi con chung thành niên hoặc đã thành niên nhưng mất

năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Ông Huỳnh Công T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

2.2. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Bà Puih B và ông Huỳnh Công T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Bà Puih B tự nguyện chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí tòa án số 0001016 ngày 30 tháng 7 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai. Bà Puih B đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7; Điều 7a; Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND khu vực 9 – Gia Lai;
- Phòng THADS khu vực 9 - Gia Lai;
- UBND xã Ia Hrun, tỉnh Gia Lai;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Văn Đính**